

Số: 30/BC-BDT

*Phú Thọ, ngày 19 tháng 5 năm 2016*

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình đói nghèo, công tác xóa đói, công tác giảm nghèo, bố trí đất sản xuất, cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số 5 năm (2010-2015)**

Thực hiện Văn bản số 37-CV/BDV ngày 5/5/2016 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về việc báo cáo tình hình đói nghèo, công tác xóa đói, công tác giảm nghèo, bố trí đất sản xuất, nước sinh hoạt cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số 5 năm (2010 - 2015). Ban Dân tộc tỉnh Phú Thọ báo cáo như sau.

#### **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Phú Thọ là tỉnh miền núi có diện tích tự nhiên 3.532,9 km<sup>2</sup>; có 13 huyện, thành, thị trong đó có 10 huyện miền núi với 218/277 xã, thị trấn là miền núi; có 01 huyện nghèo, 72 xã đặc biệt khó khăn và ATK; 208 thôn ĐBKK thuộc 68 xã khu vực I, II. Dân số toàn tỉnh trên 1,4 triệu người, với 34 dân tộc chung sống; trong đó dân số miền núi gần 962.000 người (chiếm 74% dân số toàn tỉnh), riêng dân tộc thiểu số trên 230.000 người chiếm 16% dân số toàn tỉnh, có 04 dân tộc Mường, Dao, Cao Lan (Sán Chay) HMông sinh sống tập trung thành làng bản, trong đó phần lớn là dân tộc Mường có số dân trên 200.000 người chiếm 87% dân số là người dân tộc thiểu số và 14,28% dân số toàn tỉnh.

#### **II. TÌNH HÌNH ĐÓI NGHÈO, THIẾU ĐẤT SẢN XUẤT, NƯỚC SINH HOẠT.**

##### **1. Công tác lãnh chỉ đạo.**

Mặc dù trong điều kiện kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn song tỉnh Phú Thọ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chính sách đầy đủ, toàn diện các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình xóa nhà tạm; các dự án xây dựng giao thông nông thôn, dự án kiên cố hóa trường lớp học, chuẩn hóa trạm y tế... kết quả đạt được đã giúp cho một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số có nước sinh hoạt, ổn định cuộc sống và yên tâm lao động sản xuất. Tuy nhiên, do vẫn là tỉnh nghèo, kinh tế - xã hội còn hạn chế, thiếu nguồn lực đầu tư nên một số nội dung trong chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số và hộ nghèo ở các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn kết quả đạt được còn thấp, nhất là chính sách hỗ trợ đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số. Số hộ đồng bào dân tộc thiểu số và hộ nghèo ở xã, thôn, bản ĐBKK thiếu đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt hợp vệ sinh còn chiếm tỷ lệ cao (tỷ lệ hộ nghèo vùng dân tộc thiểu số năm 2015 khoảng 18%), do vậy cần được Nhà nước tiếp tục quan tâm đầu tư hỗ trợ bằng nhiều chương trình, dự án, chính sách.

## **2. Thực trạng tình hình thiếu đất sản xuất, nước sinh hoạt.**

Căn cứ Đề án thực hiện Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện một số chính sách hỗ trợ đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn.

- Số hộ thiếu đất sản xuất : 1.399 hộ.
- Số hộ thiếu đất ở là 2.006 hộ.
- Số hộ có nhu cầu hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán: 2.380 hộ.

## **3. Kết quả giải quyết tình hình thiếu đất sản xuất, nước sinh hoạt.**

Thực hiện Quyết định 1592/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Phú Thọ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một cách toàn diện và có hiệu quả. Chương trình đã giúp cho một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt, từng bước cải thiện nơi ở ổn định sản xuất và đời sống, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số được đảm bảo, lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước được nâng lên, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Tổng kinh phí thực hiện chương trình là 42.000 triệu đồng, trong đó:

- Năm 2010: Không;
- Năm 2011: 13.000 triệu đồng;
- Năm 2012: 10.000 triệu đồng;
- Năm 2014: 6.000 triệu đồng;
- Năm 2015: 13.000 triệu đồng.

Đã đầu tư xây dựng và sửa chữa cải tạo nâng cấp 57 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung và hỗ trợ các công trình cấp nước phân tán cho 2.650 hộ đồng bào dân tộc thiểu số; cấp 4.626 hộ dân tộc thiểu số nghèo của 3 huyện Tân Sơn, Thanh Sơn, Yên Lập, mỗi hộ 01 bồn chứa nước.

Riêng hỗ trợ đất sản xuất thực hiện được 4 ha cho 37 hộ đồng bào dân tộc Dao (khu Xuân Thắng, xã Mỹ lung, huyện Yên Lập) chủ yếu là dọn bùn đá do xô lũ, để ổn định sản xuất.

## **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

Công tác giải quyết đất cho các hộ thiếu đất rất khó khăn do không có quỹ đất; việc tổ chức hỗ trợ cho các hộ không có đất sản xuất để chuyển đổi ngành nghề và xuất khẩu lao động gặp nhiều khó khăn, hiệu quả chưa cao.

## **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Trong Chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã, thôn, bản ĐBKK, ngoài việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thì cần tập trung vào đầu tư phát triển sản xuất, hỗ trợ các dịch vụ chế biến nông, lâm sản, sản xuất và tiêu thụ hàng hóa, sản phẩm. Có chính sách phát triển nguồn nhân lực và giải quyết việc làm cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

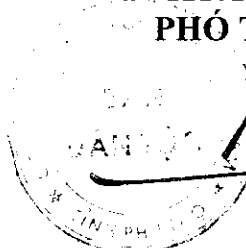
- Tăng thêm nguồn lực để tiếp tục thực hiện các Chương trình dự án: Cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo ĐBKK. Tiếp tục bố trí nguồn vốn thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn. Cụ thể, bổ sung đủ kinh phí cho chương trình 135 theo định mức quy định tại Quyết định 553 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục rà soát số diện tích của các nông, lâm trường sử dụng không hiệu quả, thu hồi quy hoạch cấp cho các hộ thiếu đất sản xuất.

Trên đây là báo cáo tình hình đói nghèo, công tác xóa đói, công tác giảm nghèo, bố trí đất sản xuất, nước sinh hoạt cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số 5 năm (2010-2015) trên địa bàn tỉnh. Ban Dân tộc trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng CM;
- Lưu.

**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**  
  


**Đinh Phúc Hạnh**